

NGHIÊN CỨU CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI: TS. NGUYỄN ĐỨC HỒ

Đề tài khoa học cấp Bộ

Cơ quan chủ trì: Viện Khoa học Giáo dục nghề nghiệp

Thời gian nghiên cứu: Năm 2022-2023

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, quá trình chuyển đổi số đã và đang trở thành xu hướng tất yếu, tác động sâu rộng đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Đặc biệt, trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, yêu cầu chuyển đổi số không chỉ dừng lại ở việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy hay quản lý, mà còn là sự thay đổi toàn diện về mô hình hoạt động, phương thức quản trị và tư duy đào tạo. Đề tài *Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp* tập trung nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, từ đó đề xuất hệ thống tiêu chí, giải pháp nhằm triển khai hiệu quả quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực này.

Đề tài gồm 3 chương, tập trung làm rõ các nội dung sau:

Chương 1 trình bày cơ sở khoa học cho toàn bộ nghiên cứu. Trước hết, đề tài làm rõ khái niệm và bản chất của chuyển đổi số, từ đó xác định khái niệm chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp là quá trình tổng hợp và ứng dụng công

nghệ số nhằm thay đổi tổng thể và toàn diện cách làm việc (quản lý, quản trị) và mô hình hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên môi trường số để tạo ra kết quả tốt hơn. Theo nhóm nghiên cứu, bản chất của chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp xét từ góc độ quản lý, quản trị là sự thay đổi cung cách, phương thức điều hành nhà trường trên môi trường số và ứng dụng các công nghệ số trong hoạt động đào tạo. Từ góc độ công nghệ, chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp là quá trình thu thập, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu về các hoạt động của nhà trường trên môi trường số. Còn từ góc độ kết quả đầu ra, chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp là việc tạo ra giá trị mới, giá trị gia tăng, mà đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đó chính là nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao mức độ cung ứng nhân lực có năng lực số cho doanh nghiệp và thị trường lao động.

Chương 1 cũng làm rõ vai trò, lợi ích và ý nghĩa của chuyển đổi số trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, tăng hiệu quả quản trị, tiết kiệm nguồn lực, mở rộng khả năng tiếp cận tri thức cho người

học, đồng thời góp phần hiện đại hóa hệ thống giáo dục nghề nghiệp theo hướng linh hoạt, hội nhập và bền vững. Bên cạnh đó, chương này phân tích nội dung chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở hai cấp độ: Cấp quản lý nhà nước và cấp cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp như: Hệ thống thể chế và chính sách, tư duy và nhận thức của đội ngũ quản lý, giảng viên, mức độ đầu tư, trình độ công nghệ, cũng như vai trò định hướng của Nhà nước. Ngoài ra, nhóm nghiên cứu còn tổng hợp kinh nghiệm quốc tế và trong nước, rút ra những bài học tham khảo cho Việt Nam.

Trên cơ sở lý luận được xác lập ở Chương 1, Chương 2 tập trung điều tra, khảo sát và phân tích thực trạng chuyển đổi số tại một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiêu biểu ở Việt Nam. Nhóm nghiên cứu đánh giá chính sách và thể chế chuyển đổi số thông qua hệ thống văn bản pháp lý liên quan đến nội dung đào tạo, phương pháp giảng dạy, người dạy - người học, hạ tầng số, học liệu số và công tác quản lý. Kết quả khảo sát tại 6 trường cao đẳng đại diện cho các vùng, lĩnh vực và mô hình đào tạo khác nhau cho thấy mức độ chuyển đổi số còn chưa đồng đều. Nhiều chính sách đã được ban hành nhưng thiếu tính đồng bộ và chưa có tiêu chí cụ thể; hệ thống quản trị và dữ liệu còn phân tán; hạ tầng kỹ thuật số chưa đồng đều; năng lực ứng dụng công nghệ của đội ngũ cán bộ, giảng viên còn hạn chế; nội dung và phương pháp đào tạo mới dừng ở mức số hóa học liệu, chưa hình thành mô hình đào tạo số toàn diện. Chương 2 cũng chỉ ra những cơ hội và thách thức của chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đồng thời tổng hợp các điểm mạnh (nhận

thức được nâng cao, một số mô hình quản lý số bước đầu được triển khai...) và hạn chế (thiếu nguồn lực, thiếu tiêu chí đánh giá, chưa có chiến lược thống nhất...) của giáo dục nghề nghiệp trước yêu cầu của thời đại mới.

Trên cơ sở đánh giá ở Chương 2, Chương 3 tập trung đề xuất quan điểm, tiêu chí và giải pháp thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp. Nhóm nghiên cứu xác định quan điểm định hướng dựa trên Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045, coi chuyển đổi số là động lực đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục nghề nghiệp, hướng tới hình thành hệ sinh thái giáo dục nghề nghiệp thông minh, mở và linh hoạt. Từ đó, đề tài xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, bao gồm hai nhóm tiêu chí thành phần: Nhóm tiêu chí chuyển đổi số trong đào tạo và nhóm tiêu chí chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đồng thời xác định các mức độ chuyển đổi số từ khởi đầu đến hoàn thiện cùng quy trình đánh giá cụ thể. Đề tài cũng đề xuất ba nhóm giải pháp trọng tâm: 1) Nhóm giải pháp đảm bảo điều kiện tiên quyết (hoàn thiện thể chế, phát triển năng lực số cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp; phát triển hạ tầng, nền tảng, thiết bị và học liệu số); 2) Nhóm giải pháp chuyển đổi số trong hoạt động đào tạo (đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp dạy và học, phát triển học liệu số và nền tảng học tập trực tuyến); 3) Nhóm giải pháp hỗ trợ và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin (thiết lập cơ chế bảo mật, giám sát, phòng ngừa rủi ro, hợp tác với doanh nghiệp công nghệ trong triển khai hạ tầng số) ■

HUYỀN TRANG giới thiệu